|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT TAM NÔNG  **TRƯỜNG MN HOA SEN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /KH-MNHS | *Phú Cường, ngày 16 tháng 10 năm 2020* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021**

Căn cứ Công văn số 1212/PGDĐT-CNTT ngày 16/10/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2020-2021;

Căn cú điều kiện thực tế của đơn vị,

Trường Mầm non Hoa Sen xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020-2021 như sau:

**I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong đơn vị, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của đơn vị theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".

2. Thực hiện báo cáo đầy đủ các yêu cầu của cơ sở dữ liệu

3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý**

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, thường xuyên cập nhật thông tin của CBQL, GV, NV khi có thay đổi về vị trí công việc, trình độ chuyên môn, chứng chỉ bồi dưỡng, hệ số lương, phụ cấp thâm niên,…

1. Tuyên truyền CB, GV, NV tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;

b) Thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>)

f) Quán triệt đến toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ GDĐT gồm:

* Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://moet.gov.vn>.
* Kho bài giảng e-leanring tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

**2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, quản lý**

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, quản lý.

b) Khuyến khích giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, … đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (*tại địa chỉ igiaoduc.vn*).

c) Tham gia *Mô hình ứng dụng CNTT* trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT;

d) Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng địa phương.

e) Tổ chức hội thảo chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức ứng dụng CNTT cho giáo viên phục vụ dạy học và ứng dụng trong thực tiễn đời sống xã hội.

**3.** **Tăng cường đầu tư trang thiết bị và bảo quản thiết bị CNTT**

a) Tiếp tục duy trì tốt chế độ bảo trì, bảo dưỡng (định kỳ), vệ sinh, sửa chữa nhỏ phòng Kirsmard (***đảm bảo* *ít nhất 1 lần / 1 học kỳ***), thực hiện đúng qui trình bảo trì, bảo dưỡng thiết bị.

b) Phòng Máy tính thực hành, phòng Ngoại ngữ có sử dụng thiết bị CNTT, thiết bị điện tử... phải có đầy đủ hồ sơ quản lý thiết bị theo qui định.

c) Thường xuyên tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (thiết bị, phần mềm, website…), phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT như: điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, tivi tương tác... có các giải pháp hiệu quả để bảo vệ, bảo quản thiết bị và tài sản của đơn vị, đề phòng tránh mất thiết bị, tài sản của nhà trường.

**4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý**

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý. Nội dung bồi dưỡng phải thiết thực, gắn liền với nhu cầu thực tiễn như:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng quản lý, khai thác các hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành (cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ), kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

**III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

Phân công Phó hiệu trưởng (Cô Nguyễn Lâm Thi) phụ trách CNTT và nhân viên kế toán , văn thư phụ trách CNTT làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng, website của đơn vị để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT và kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

3. Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (*phân công bộ phận phụ trách chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hoá đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu của ngành)*; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

**IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Kịp thời triển khai kế hoạch đến toàn thể CBQL, GV, NV.

- Thường xuyên nhắc nhở CBQL, GV, NV thực hiện và khai thác có hiệu quả những phần mềm, thiết được trang bị.

- Chỉ đạo bộ phận quản lý cơ sở vật chất thường xuyên kiểm tra các thiết bị thông tin được trang bị, cấp phát cho nhà trường; máy tính phục vụ cho trẻ.

- Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các phần mềm được trang bị cho các bộ phận để có hưỡng dẫn kịp thời nếu các bộ phận thực hiện chưa tốt.

Trên đây là kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021của Trường Mầm non Hoa Sen./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Phòng GDĐT;  - CBQL, GV, NV;  - Lưu: VT. | **Nguyễn Thị Hồng Luyến** |

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**PHỤ LỤC  
CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI   
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIÁO DỤC***(Ban hành kèm theo Công văn số: 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07 tháng 10 năm 2020   
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ.

2. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".

4. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/09/2019 của Chính phủ về việc Quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

5. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

6. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

7. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

8. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.

9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

10. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

11. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

12. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

13. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

14. Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

15. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về việc kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

16. Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_